ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
ĐỀ CHÍNH THỨC

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHXH&NV
NĂM 2026
Môn thi: **NGỮ VĂN CHUNG**
Ngày thi: 23 tháng 05 năm 2026
Thời gian làm bài: 120 phút
Đề thi gồm: 02 trang

Phần I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)
Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

LÁ ĐỎ

Nguyễn Đình Thi

Gặp em trên cao lộng gió
Rừng lạ ào ào lá đỏ
Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường
Đoàn quân vẫn đi vội vã
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa
Chào em em gái tiền phương
Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...

1974

(*Nguyễn Đình Thi* toàn tập, tập II, Nxb Văn học, 2009, tr.802)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định thể thơ của văn bản.
Câu 2 (1,0 điểm): Chỉ ra cách kiến tạo nhạc tính trong văn bản.
Câu 3 (1,0 điểm): Nêu hiểu biết của anh/chị về nhân vật trữ tình 'em gái tiền phương'.
Câu 4 (1,5 điểm): Nêu nhận xét về sự kết hợp giọng tự sự, trữ tình và kịch trong văn bản.

Phần II. VIẾT (6,0 điểm)
Câu 1 (2,0 điểm): Hãy phân tích đoạn thơ sau:

Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường
Đoàn quân vẫn đi vội vã
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa

Câu 2 (4,0 điểm): Bài thơ *Lá đỏ* của Nguyễn Đình Thi được sáng tác vào năm 1974. Từ hai câu kết:

Chào em em gái tiền phương
Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...

anh/chị hãy bàn luận về vai trò của niềm tin trong cuộc sống.

..... Hết .....

Thí sinh không sử dụng tài liệu.
Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. ĐỌC HIỂU
Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản.
Văn bản được viết theo **thể thơ tự do**.
Giải thích:
Bài thơ không bị ràng buộc bởi số chữ cố định trong mỗi dòng, số dòng trong mỗi khổ cũng linh

hoạt. Nhịp thơ ngắn, dài biến đổi tự nhiên theo cảm xúc và theo bước đi vội vã của đoàn quân nơi chiến trường.

Câu 2. Chỉ ra cách kiến tạo nhạc tính trong văn bản.

Nhạc tính trong bài thơ được tạo nên bằng nhiều cách:

Thứ nhất, bài thơ sử dụng **nhịp thơ linh hoạt**, khi ngắn gọn, khi dồn dập:

Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường

Những câu thơ ngắn tạo cảm giác chắc, gọn, giàu sức gợi.

Thứ hai, tác giả sử dụng **vần và sự hòa âm tự nhiên** giữa các tiếng:

"gió" – "đỏ", "đường" – "hương" – "trường", "vã" – "lửa". Những âm vang ấy làm cho bài thơ có sự ngân nga, mềm mại.

Thứ ba, nhạc tính còn được tạo bởi **từ láy và những từ gợi âm thanh, gợi chuyển động** như: "ào ào", "vội vã", "nhoà". Các từ này gợi âm thanh của rừng lá, nhịp hành quân và không khí chiến trường.

Thứ tư, bài thơ có sự kết hợp giữa **giọng kể, giọng tâm tình và giọng đối thoại**:

Chào em em gái tiền phương
Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...

Cách nói gần gũi, thân mật khiến bài thơ có âm hưởng vừa tha thiết, vừa hào hùng, vừa giàu niềm tin.

Câu 3. Nêu hiểu biết của anh/chị về nhân vật trữ tình "em gái tiền phương".

"Em gái tiền phương" là hình ảnh người con gái trẻ xuất hiện trên tuyến đường Trường Sơn trong những năm tháng kháng chiến chống Mĩ.

Đó có thể là một cô thanh niên xung phong, giao liên, dân công hỏa tuyến hoặc nữ chiến sĩ đang làm nhiệm vụ nơi tiền tuyến. Hình ảnh ấy hiện lên rất bình dị:

Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường

Cô gái có dáng vẻ giản dị, chịu nhiều gian khổ qua chi tiết "vai áo bạc", nhưng cũng rất kiên cường, mạnh mẽ qua hình ảnh "quàng súng trường". Cô vừa mang vẻ đẹp mềm mại, thân thương của quê hương, vừa mang phẩm chất anh hùng của con người Việt Nam trong chiến tranh.

"Em gái tiền phương" không chỉ là một con người cụ thể mà còn là biểu tượng cho thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mĩ: yêu nước, dũng cảm, lạc quan, sẵn sàng hi sinh vì ngày đất nước thống nhất.

Câu 4. Nêu nhận xét về sự kết hợp giọng tự sự, trữ tình và kịch trong văn bản.

Bài thơ có sự kết hợp hài hòa giữa giọng tự sự, trữ tình và kịch.

Trước hết, **giọng tự sự** thể hiện qua việc bài thơ kể lại một cuộc gặp gỡ ngắn ngủi trên đường hành quân:

Gặp em trên cao lộng gió
Rừng lạ ào ào lá đỏ

Cuộc gặp ấy diễn ra giữa người lính hành quân và cô gái tiền phương trong không gian Trường Sơn khốc liệt.

Bên cạnh đó, bài thơ thấm đẫm **giọng trữ tình**. Cảm xúc yêu thương, trân trọng, xúc động của nhân vật trữ tình được gửi gắm qua hình ảnh so sánh:

Em đứng bên đường
Như quê hương

Người con gái tiền phương hiện lên không chỉ là một cô gái nơi chiến trường mà còn là hình ảnh quê hương thân yêu, gần gũi, tiếp thêm sức mạnh cho đoàn quân.

Ngoài ra, bài thơ còn có **chất kịch** ở tình huống gặp gỡ ngắn ngủi giữa chiến trường, trong không khí hành quân khẩn trương:

Đoàn quân vẫn đi vội vã
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa
Đặc biệt, hai câu cuối giống như một lời đối thoại, một lời chào, một lời hẹn:
Chào em em gái tiền phương
Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...
Câu thơ tạo nên điểm nhấn giàu kịch tính: giữa khói lửa chiến tranh, con người vẫn hướng về tương lai chiến thắng.
Sự kết hợp ba giọng điệu ấy giúp bài thơ vừa có cốt truyện ngắn gọn, vừa giàu cảm xúc, vừa tạo được không khí hào hùng, khẩn trương của thời đại. Qua đó, bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của con người Việt Nam trong kháng chiến và thể hiện niềm tin mãnh liệt vào ngày đất nước thống nhất.

PHẦN II. VIẾT

Câu 1. Phân tích đoạn thơ

Đoạn thơ:
Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường
Đoàn quân vẫn đi vội vã
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa

Gợi ý phân tích chi tiết

1. Mở bài

Nguyễn Đình Thi là một nghệ sĩ đa tài, có nhiều đóng góp cho văn học Việt Nam hiện đại. Bài thơ *Lá đỏ* được sáng tác năm 1974, trong không khí cuộc kháng chiến chống Mĩ đang đi đến giai đoạn quyết liệt. Đoạn thơ trên là một trong những đoạn đặc sắc, khắc họa hình ảnh "em gái tiền phương" và không khí hành quân khẩn trương trên tuyến đường Trường Sơn.

2. Thân bài

Trước hết, hình ảnh cô gái tiền phương hiện lên trong tư thế bình dị mà đẹp đẽ:
Em đứng bên đường
Chỉ với một câu thơ ngắn, tác giả đã dựng lên dáng đứng của cô gái giữa không gian chiến trường. "Em" là cách gọi thân mật, trìu mến. Cô gái đứng "bên đường", nơi đoàn quân đi qua, nơi bom đạn có thể ập xuống bất cứ lúc nào. Tư thế ấy vừa bình dị, vừa gợi sự bền bỉ, can trường.
Câu thơ tiếp theo là một so sánh rất đẹp:
Như quê hương
Cô gái được ví như quê hương. Đây là một so sánh ngắn gọn nhưng giàu sức gợi. Giữa chiến trường khốc liệt, hình ảnh người con gái làm hiện lên vẻ thân thương, ấm áp của quê nhà. Với người lính đang hành quân ra trận, cô gái tiền phương không chỉ là một người gặp trên đường mà còn là biểu tượng của hậu phương, của đất nước, của những gì gần gũi và thiêng liêng nhất.
Vẻ đẹp của cô gái còn được thể hiện qua chi tiết:
Vai áo bạc quàng súng trường
"Vai áo bạc" gợi những năm tháng gian lao, vất vả. Màu áo đã bạc đi vì mưa nắng, bụi đường, khói lửa. Nhưng trên vai áo bạc ấy lại "quàng súng trường". Hình ảnh này tạo nên sự kết hợp giữa vẻ đẹp bình dị và vẻ đẹp chiến đấu. Cô gái vừa mềm mại, thân thương, vừa mạnh mẽ, gan góc. Đó là vẻ đẹp tiêu biểu của thế hệ trẻ Việt Nam trong kháng chiến chống Mĩ.
Sau hình ảnh cô gái là hình ảnh đoàn quân:
Đoàn quân vẫn đi vội vã
Từ "vẫn" cho thấy bước đi không ngừng nghỉ của đoàn quân. Dù chiến trường khốc liệt, dù cuộc gặp gỡ chỉ thoáng qua, đoàn quân vẫn tiếp tục hành quân. Từ láy "vội vã" gợi nhịp đi gấp gáp, khẩn trương của những người lính đang hướng về phía trước, hướng về ngày giải phóng.
Không gian chiến trường được khắc họa bằng một câu thơ giàu sức gợi:
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa

"Bụi Trường Sơn" gợi con đường hành quân gian khổ. "Trời lửa" gợi bom đạn, chiến tranh ác liệt. Từ "nhoà" khiến hình ảnh trở nên mờ đi trong bụi đường và khói lửa, đồng thời gợi sự dữ dội của chiến trường. Câu thơ vừa tả thực không khí chiến tranh, vừa làm nổi bật ý chí kiên cường của con người Việt Nam.

Nghệ thuật của đoạn thơ rất đặc sắc. Thể thơ tự do, câu thơ ngắn, nhịp thơ linh hoạt tạo cảm giác vừa lắng đọng, vừa khẩn trương. Hình ảnh thơ cô đọng, giàu tính biểu tượng. Đặc biệt, sự đối lập giữa vẻ dịu dàng của "em" và sự dữ dội của "trời lửa" đã làm nổi bật vẻ đẹp của con người trong hoàn cảnh chiến tranh.

3. Kết bài

Đoạn thơ đã khắc họa thành công hình ảnh cô gái tiền phương và đoàn quân trên tuyến đường Trường Sơn. Qua đó, Nguyễn Đình Thi ca ngợi vẻ đẹp bình dị mà anh hùng của con người Việt Nam trong kháng chiến, đồng thời thể hiện niềm tin mãnh liệt vào ngày đất nước toàn thắng.

Bài viết tham khảo Câu 1

Nguyễn Đình Thi là một nghệ sĩ tài năng của văn học Việt Nam hiện đại. Bài thơ *Lá đỏ* được sáng tác năm 1974, trong không khí cuộc kháng chiến chống Mĩ đang bước vào giai đoạn quyết liệt.

Đoạn thơ:

Em đứng bên đường
Như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường
Đoàn quân vẫn đi vội vã
Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa

đã khắc họa xúc động hình ảnh cô gái tiền phương và không khí hành quân hào hùng trên tuyến đường Trường Sơn.

Trước hết, hình ảnh cô gái tiền phương hiện lên trong tư thế giản dị mà đẹp đẽ: *"Em đứng bên đường"*. Câu thơ ngắn, lời thơ mộc mạc nhưng gợi nhiều cảm xúc. "Em" là cách gọi thân thương, gần gũi. Cô gái đứng bên con đường Trường Sơn, nơi đoàn quân đi qua, nơi bom đạn chiến tranh luôn rình rập. Dáng đứng ấy vừa bình dị, vừa vững vàng, như một điểm tựa tinh thần cho những người lính ra trận.

Đặc biệt, nhà thơ đã có một so sánh rất giàu ý nghĩa: *"Như quê hương"*. Cô gái tiền phương được ví như quê hương. Trong cảm nhận của người lính, cô không chỉ là một người con gái cụ thể mà còn là hình ảnh của đất nước, của hậu phương, của những gì thân thương nhất. Giữa chiến trường khốc liệt, hình ảnh ấy đem đến sự ấm áp, tiếp thêm niềm tin và sức mạnh cho đoàn quân.

Vẻ đẹp của cô gái còn được thể hiện qua câu thơ: *"Vai áo bạc quàng súng trường"*. "Vai áo bạc" gợi những gian khổ, nhọc nhằn của cuộc sống nơi chiến trường. Chiếc áo bạc màu vì nắng gió, bụi đường và năm tháng. Nhưng trên vai áo ấy lại có "súng trường", biểu tượng của chiến đấu và tinh thần sẵn sàng hi sinh. Cô gái hiện lên vừa dịu dàng, bình dị, vừa mạnh mẽ, anh hùng. Đó là vẻ đẹp tiêu biểu của những cô gái thanh niên xung phong, giao liên, dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống Mĩ.

Sau hình ảnh cô gái là hình ảnh đoàn quân: *"Đoàn quân vẫn đi vội vã"*. Từ "vẫn" cho thấy bước chân hành quân không ngừng nghỉ. Từ láy "vội vã" gợi nhịp đi khẩn trương, gấp gáp của đoàn quân đang hướng về phía trước. Cuộc gặp gỡ với cô gái chỉ diễn ra trong thoáng chốc, nhưng nó để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người lính.

Không gian chiến trường được gợi lên qua câu thơ: *"Bụi Trường Sơn nhoà trời lửa"*. "Bụi Trường Sơn" gợi con đường hành quân gian khổ, còn "trời lửa" gợi bom đạn ác liệt. Từ "nhoà" làm hiện lên một không gian mịt mù khói bụi và lửa đạn. Trong hoàn cảnh ấy, hình ảnh cô gái tiền phương và đoàn quân càng trở nên đẹp đẽ, kiên cường.

Đoạn thơ thành công bởi thể thơ tự do, câu thơ ngắn gọn, hình ảnh cô đọng và giàu sức gợi. Giọng thơ vừa trữ tình, tha thiết, vừa hào hùng, khẩn trương. Qua đoạn thơ, Nguyễn Đình Thi đã ca ngợi vẻ

đẹp của con người Việt Nam trong chiến tranh: bình dị mà anh hùng, gian khổ mà lạc quan, luôn hướng về ngày đất nước thống nhất.

Câu 2. Bàn luận về vai trò của niềm tin trong cuộc sống

Từ hai câu thơ:

Chào em em gái tiền phương

Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...

có thể thấy niềm tin là một điểm tựa tinh thần rất quan trọng của con người. Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, người lính vẫn tin vào ngày chiến thắng, tin vào cuộc gặp gỡ ở Sài Gòn, tin vào tương lai thống nhất đất nước. Từ đó, ta có thể bàn luận về vai trò của niềm tin trong cuộc sống.

Gợi ý chi tiết

1. Giải thích

Niềm tin là sự tin tưởng vào một điều tốt đẹp, vào mục tiêu, lí tưởng, con người hoặc tương lai. Niềm tin giúp con người có thêm sức mạnh tinh thần để vượt qua khó khăn, thử thách.

Trong hai câu thơ của Nguyễn Đình Thi, lời hẹn "giữa Sài Gòn" không chỉ là lời hẹn gặp lại một cô gái tiền phương. Đó còn là niềm tin vào ngày chiến thắng, ngày đất nước được giải phóng, Bắc - Nam sum họp một nhà.

2. Vai trò của niềm tin

Trước hết, niềm tin giúp con người **có mục tiêu và phương hướng sống**. Khi có niềm tin, con người biết mình cần đi về đâu, cần cố gắng vì điều gì. Người lính trong bài thơ tin vào ngày gặp lại ở Sài Gòn nên có thêm động lực để tiếp tục hành quân giữa khói lửa.

Thứ hai, niềm tin giúp con người **vượt qua khó khăn, nghịch cảnh**. Cuộc sống không phải lúc nào cũng thuận lợi. Nếu thiếu niềm tin, con người rất dễ nản lòng, bỏ cuộc. Ngược lại, khi có niềm tin, ta có thể đứng dậy sau thất bại, tiếp tục cố gắng và kiên trì theo đuổi mục tiêu.

Thứ ba, niềm tin giúp con người **sống lạc quan, tích cực hơn**. Người có niềm tin thường nhìn thấy hi vọng ngay cả trong hoàn cảnh khó khăn. Trong chiến tranh, niềm tin vào ngày thắng lợi đã giúp bao thế hệ người Việt Nam chịu đựng gian khổ, hi sinh để đi đến độc lập, thống nhất.

Thứ tư, niềm tin còn có khả năng **kết nối con người với con người**. Khi cùng tin vào một mục tiêu tốt đẹp, con người sẽ biết đoàn kết, sẻ chia và cùng nhau hành động. Trong bài thơ *Lá đỏ*, niềm tin vào ngày giải phóng Sài Gòn đã gắn kết người lính với cô gái tiền phương, gắn kết tiền tuyến với hậu phương, gắn kết cá nhân với vận mệnh dân tộc.

3. Mở rộng, phản đề

Tuy nhiên, niềm tin cần đi đôi với lí trí và hành động. Niềm tin đúng đắn sẽ tạo sức mạnh, còn niềm tin mù quáng có thể khiến con người sai lầm. Nếu chỉ tin mà không cố gắng, niềm tin sẽ trở thành ảo tưởng. Vì vậy, mỗi người cần xây dựng niềm tin trên cơ sở hiểu biết, mục tiêu đúng đắn và nỗ lực thực tế.

4. Bài học nhận thức và hành động

Mỗi người cần biết nuôi dưỡng niềm tin vào bản thân, vào những giá trị tốt đẹp và vào tương lai. Với học sinh, niềm tin thể hiện ở việc tin vào khả năng tiến bộ của mình, kiên trì học tập, rèn luyện, không bỏ cuộc trước khó khăn. Đồng thời, cần biến niềm tin thành hành động cụ thể mỗi ngày.

Bài viết tham khảo Câu 2

Trong bài thơ *Lá đỏ*, Nguyễn Đình Thi viết:

Chào em em gái tiền phương

Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn...

Hai câu thơ vang lên như một lời chào, một lời hẹn và cũng là một lời khẳng định đầy tin tưởng. Giữa hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, người lính vẫn hướng về ngày chiến thắng, ngày gặp lại giữa Sài Gòn giải phóng. Từ ý nghĩa ấy, ta nhận ra vai trò vô cùng quan trọng của niềm tin trong cuộc sống.

Niềm tin là sự tin tưởng vào một điều tốt đẹp, vào mục tiêu, lí tưởng, con người hoặc tương lai. Niềm tin giúp con người có điểm tựa tinh thần để sống, phấn đấu và vượt qua thử thách. Trong hai câu thơ của Nguyễn Đình Thi, lời hẹn "giữa Sài Gòn" không chỉ là lời hẹn gặp lại một cô gái tiền

phương mà còn là niềm tin mãnh liệt vào ngày đất nước thống nhất. Giữa "bụi Trường Sơn" và "trời lửa", niềm tin ấy vẫn sáng lên, làm nên sức mạnh tinh thần cho người ra trận.
Trước hết, niềm tin giúp con người có mục tiêu và phương hướng sống. Khi có niềm tin, con người biết mình sống vì điều gì, phấn đấu cho điều gì. Người lính trong bài thơ tin rằng sẽ có ngày đặt chân tới Sài Gòn, tin rằng cuộc kháng chiến nhất định thắng lợi. Chính niềm tin ấy giúp họ tiếp tục bước đi, dù con đường phía trước đầy gian khổ và hi sinh.
Niềm tin còn giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách. Trong cuộc sống, không ai tránh khỏi thất bại, mất mát hay nghịch cảnh. Nếu thiếu niềm tin, con người dễ rơi vào bi quan, chán nản. Ngược lại, khi có niềm tin, ta có thêm sức mạnh để đứng dậy và tiếp tục cố gắng. Lịch sử dân tộc Việt Nam đã chứng minh điều đó. Trong những năm tháng chiến tranh, niềm tin vào độc lập, tự do và thống nhất đất nước đã giúp bao thế hệ người Việt Nam bền bỉ chiến đấu, hi sinh để làm nên chiến thắng.
Không chỉ vậy, niềm tin còn giúp con người sống lạc quan và tích cực hơn. Người có niềm tin không phủ nhận khó khăn, nhưng họ không để khó khăn đánh bại mình. Họ biết nhìn về phía trước, biết hi vọng và hành động. Lời hẹn "giữa Sài Gòn" trong bài thơ vì thế mang âm hưởng rất đẹp: giữa chiến tranh, con người vẫn nghĩ đến ngày mai; giữa mất mát, con người vẫn hướng về sự sống và đoàn tụ.
Niềm tin cũng có sức mạnh kết nối con người. Khi cùng tin vào một mục tiêu tốt đẹp, con người sẽ biết đoàn kết và sẻ chia. Trong bài thơ *Lá đỏ*, niềm tin vào ngày chiến thắng đã kết nối người lính với cô gái tiền phương, kết nối đoàn quân với nhân dân, kết nối hiện tại gian khổ với tương lai tươi sáng. Trong cuộc sống hôm nay, niềm tin cũng giúp mỗi người xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp, biết tin vào điều thiện, tin vào sự tử tế và tin vào khả năng đổi thay của bản thân.
Tuy nhiên, niềm tin phải là niềm tin đúng đắn, có cơ sở và gắn liền với hành động. Nếu tin một cách mù quáng, con người có thể mắc sai lầm. Nếu chỉ tin mà không nỗ lực, niềm tin sẽ trở thành ảo tưởng. Vì vậy, niềm tin cần đi cùng lí trí, ý chí và việc làm cụ thể. Tin vào thành công thì phải chăm chỉ học tập, rèn luyện. Tin vào tương lai tốt đẹp thì phải biết sống có trách nhiệm từ hôm nay.
Đối với mỗi học sinh, niềm tin có ý nghĩa rất thiết thực. Ta cần tin vào khả năng tiến bộ của bản thân, không vội nản lòng khi gặp bài khó, điểm kém hay thất bại. Đồng thời, phải biến niềm tin ấy thành hành động: học tập nghiêm túc, rèn luyện đạo đức, sống có mục tiêu và biết cố gắng mỗi ngày.
Tóm lại, niềm tin là nguồn sức mạnh tinh thần quý giá của con người. Từ lời hẹn "giữa Sài Gòn" trong bài thơ *Lá đỏ*, ta hiểu rằng chính niềm tin đã giúp con người vượt qua khói lửa chiến tranh để hướng tới ngày chiến thắng. Trong cuộc sống hôm nay, niềm tin vẫn luôn cần thiết, bởi nó giúp ta sống mạnh mẽ, lạc quan và có trách nhiệm hơn với tương lai của mình.